

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp hát bài “<i>Lớp chúng ta đoàn kết</i>”.</li> <li>- Yêu cầu học sinh kể truyện: <b>Chàng trai làng Phù Ủng</b>.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương học sinh.</li> <li>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới.</li> <li>- Ghi đầu bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp hát tập thể.</li> <li>- 2 học sinh kể nối tiếp truyện: <b>Chàng trai làng Phù Ủng</b>.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Mở sách giáo khoa.</li> </ul>
<p><b>2. HĐ hình thành kiến thức: (12 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Bước đầu biết báo cáo về hoạt động của tổ trong tháng.</p> <p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -&gt; Cặp đôi -&gt; Cả lớp</b></p>	
<p><b>Việc 1 (Kĩ thuật khăn trải bàn)</b></p> <p><b>Bài tập 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dựa theo bài tập đọc: Báo cáo kết quả tháng thi đua “Noi gương chú bộ đội” hãy báo cáo kết quả học tập, lao động của tổ em trong tháng qua.</li> <li>- Giáo viên lưu ý cho học sinh M1+M2 nắm vững yêu cầu:</li> <li>+ Đó là báo cáo về 2 mặt: Học tập và lao động, cần có lời mở đầu: “Thưa các bạn”.</li> <li>+ Lời kể cần chân thực, không bắt trước.</li> <li>- Giáo viên khen ngợi học sinh trình bày báo cáo có sức thuyết phục nhất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 học sinh đọc bài: Báo cáo kết quả thi đua “Noi gương chú bộ đội”.</li> <li>+ 2 học sinh đọc bài tập.</li> <li>+ Lớp đọc thầm bài tập đọc.</li> <li>- Học sinh thực hiện theo 3 bước:</li> <li>+ Bước 1: Viết ý kiến cá nhân.</li> <li>+ Bước 2: Làm việc nhóm, trao đổi, thống nhất ý kiến về kết quả học tập, lao động của tổ trong tháng.</li> <li>+ Bước 3: Đại diện nhóm trình bày.</li> <li>- Đại diện các tổ lần lượt đóng vai tổ trưởng trình bày, góp ý.</li> <li>- Học sinh chọn người tham gia thi trình bày báo cáo.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ thực hành: (18 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Viết lại một phần nội dung báo cáo trên (về học tập, hoặc về lao động) theo mẫu.</p> <p><b>*Cách tiến hành</b></p>	
<p><b>Việc 2: Viết bài vào vở</b></p> <p><b>Bài tập 2: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên giải thích thêm cho học sinh hiểu trình tự của mẫu báo cáo, cách trình bày.</li> <li>- Yêu cầu học sinh viết bài cá nhân.</li> <li>+ Học sinh hoàn thiện yêu cầu bài vào vở ghi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Học sinh đọc yêu cầu và mẫu báo cáo.</li> <li>+ Học sinh chia sẻ cách trình bày trình tự của mẫu báo cáo.</li> <li>+ Học sinh làm vào mẫu ở vở bài tập.</li> </ul>

<p>+ Học sinh chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương bạn viết đúng cấu trúc của một mẫu báo cáo, nội dung,.... Lưu ý: M1 + M2 viết đúng nội dung yêu cầu.</p>	<p>+ 1 số học sinh đọc báo cáo, lớp và học sinh nhận xét.</p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</b></p>	<p>- Về nhà tiếp tục viết báo cáo hướng dẫn của tổ trong tuần vừa qua.</p>
<p><b>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</b></p>	<p>- Thực hành viết báo cáo hoạt động trong tháng của lớp mình.</p>

### **ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

### **THỦ CÔNG:**

#### **ÔN TẬP CHƯƠNG II. CẮT DÁN CHỮ CÁI ĐƠN GIẢN**

##### **I. MỤC TIÊU:**

###### **1. Kiến thức:**

- Biết cách kẻ, cắt, dán một số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng.
- Kẻ, cắt, dán được một số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng đã học.

- Với học sinh khéo tay: kẻ, cắt, dán được một số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng, các nét chữ cắt thẳng, đều, cân đối. Trình bày đẹp.

- Có thể sử dụng các chữ cái đã cắt được để ghép thành chữ đơn giản khác.

**2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng cắt thẳng, đều, cân đối.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh thích cắt, dán chữ. Có ý thức giữ vệ sinh lớp học.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

##### **II. CHUẨN BỊ:**

###### **1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: Mẫu chữ cái của 5 bài học chương II, giấy màu, thước kẻ, bút chì, kéo, hồ dán.

- Học sinh: Giấy màu, thước kẻ, bút chì, kéo, hồ dán.

###### **2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh lên nêu quy trình, các bước cắt, dán chữ T, I, U, H, E, V.</li> <li>- Giáo viên kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh.</li> <li>- Giới thiệu bài mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát bài: <i>Năm ngón tay ngoan.</i></li> <li>- Học sinh nêu.</li> </ul>
<p><b>2. HĐ hình thành kiến thức (25 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách kẻ, cắt, dán một số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng.</li> <li>- Kẻ, cắt, dán được một số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng đã học.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>*Việc 1: Ôn lại quy trình cắt, dán chữ (Hoạt động cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên củng cố lại cách cắt, dán các chữ cái đã học.</li> <li>+ Cho học sinh nhắc lại tên các chữ cái đã được cắt, dán.</li> <li>+ Gọi một số em nhắc lại quy trình cắt, dán.</li> </ul> <p>- Giáo viên nhận xét, củng cố.</p> <p><b>*Việc 2: Thực hành (Hoạt động cá nhân)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh thực hành làm bài.</li> <li>- Cho học sinh thực hành cắt 2- 3 chữ cái đã học.</li> </ul> <p>- Giáo viên theo dõi, trợ giúp học sinh nam (Học sinh M1+M2) và những học sinh còn lúng túng.</p> <p><b>Việc 3: Đánh giá sản phẩm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho học sinh trưng bày sản phẩm.</li> <li>- Cho học sinh đánh giá, nhận xét sản phẩm của từng cá nhân.</li> <li>- Giáo viên chấm bài của một số học sinh làm xong trước.</li> </ul> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá sản phẩm thực hành của học sinh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ T, I, U, H, E, V.</li> <li>+ 5 em trình bày.</li> <li>+ Học sinh tổng hợp các bước.</li> </ul> <p>+ Học sinh thực hành cá nhân.</p> <p>+ Học sinh M3 + M4 kẻ, cắt, dán được một số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng. Các nét chữ cắt thẳng, đều, cân đối. Trình bày đẹp.</p> <p>- Đánh giá sản phẩm.</p> <p>+ Hoàn thành tốt: Những em đã hoàn thành có sản phẩm đẹp, trình bày trang trí sáng tạo.</p> <p>+ Hoàn thành: Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, cắt dán chữ cân đối đúng kích thước, phẳng, đẹp.</p> <p>+ Chưa hoàn thành: Không kẻ, cắt, dán được 2 chữ đã học.</p> <p>- Bình chọn học sinh có sản phẩm đẹp, sáng tạo,...</p>

<b>3. HĐ ứng dụng (4 phút)</b>	- Về nhà tiếp tục thực hiện cắt, dán các chữ đã học.
<b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b>	- Dùng các sản phẩm để trang trí vào góc học tập của mình.

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 1):**

*(Chương trình hiện hành)*

**BÀI 39: ÔN TẬP: XÃ HỘI**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Sau bài học, học sinh biết:

- Kể tên các kiến thức xã hội đã học về xã hội.
- Kể với bạn về gia đình nhiều thế hệ, trường học và cuộc sống xung quanh (phạm vi tỉnh).
- Yêu quý gia đình, trường học và tỉnh (thành phố) của mình.
- Cần có ý thức bảo vệ môi trường nơi công cộng và cộng đồng, nơi sinh sống.

**2. Kỹ năng:**

- Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin.

**3. Thái độ:** Yêu quý gia đình, trường học, Có ý thức bảo vệ môi trường và cộng đồng.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: Tranh ảnh về chủ đề xã hội.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

**2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b> + Trong nước thải có gì gây hại cho sức khoẻ của con người? + Theo bạn các loại nước thải của gia đình,	- Học sinh hát. - Học sinh trả lời.

<p><i>bệnh viện, nhà máy, ... cần cho chảy ra đâu?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể nối kiến thức - Giới thiệu bài mới.</li> <li>- Ghi đầu bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Mở sách giáo khoa.</li> </ul>
<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>	
<p><b>2. HĐ luyện tập thực hành (25 phút)</b></p>	
<p><b>*Mục tiêu:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể tên các kiến thức xã hội đã học về xã hội.</li> <li>- Kể với bạn về gia đình nhiều thế hệ, trường học và cuộc sống xung quanh (phạm vi tỉnh).</li> </ul>	
<p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên đưa ra một số câu hỏi liên quan đến chủ đề xã hội, mỗi câu hỏi được viết vào một tờ giấy nhỏ.</li> <li>- Một số câu hỏi gợi ý : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Theo các em trong mỗi gia đình có thể có bao nhiêu thế hệ?</i></li> <li>+ <i>Những người thuộc họ nội gồm những ai? Những người thuộc họ ngoại gồm những ai?</i></li> <li>+ <i>Kể một vài câu chuyện về thiệt hại do cháy gây ra?</i></li> <li><i>mà chính các em đã chứng kiến hoặc biết được qua thông tin đại chúng?</i></li> <li>+ <i>Bạn sẽ làm gì khi thấy diêm hay bật lửa vút lung tung trong nhà của mình?</i></li> <li>+ <i>Theo bạn, những thứ dễ bắt lửa như xăng, dầu hỏa ... nên được cất giữ ở đâu trong nhà? Bạn sẽ nói thế nào với bố, mẹ hoặc người lớn trong nhà để chúng được cất giữ xa nơi đun nấu của gia đình?</i></li> <li>+ <i>Kể tên các môn học mà em được học ở trường?</i></li> <li>+ <i>Kể những việc mình đã làm để giúp đỡ các bạn trong học tập?</i></li> <li>+ <i>Kể tên những trò chơi mình thường chơi trong giờ ra chơi và trong thời gian nghỉ giữa giờ?</i></li> <li>+ <i>Kể tên những cơ quan hành chính, văn hoá, giáo dục, y tế, ... cấp tỉnh?</i></li> <li>+ <i>Kể về những hoạt động diễn ra ở nhà bưu điện tỉnh?</i></li> <li>+ <i>Nêu nhiệm vụ và ích lợi của hoạt động phát thanh, truyền hình?</i></li> <li>+ <i>Kể về hoạt động nông nghiệp ở nơi em đang sống?</i></li> <li>+ <i>Kể về hoạt động công nghiệp ở nơi em đang sống?</i></li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> <li>- Học sinh trình bày.</li> <li>- Các bạn khác nghe và bổ sung.</li> <li>- Học sinh nhận xét.</li> </ul>

<p>+ <i>Nêu rõ sự khác nhau giữa làng quê và đô thị</i></p> <p>+ <i>Kể tên những nghề nghiệp mà người dân ở làng quê và đô thị thường làm</i></p> <p>+ <i>Hãy nói cảm giác của bạn khi đi qua đống rác. Rác có hại như thế nào?</i></p> <p>+ <i>Những sinh vật nào thường sống ở đống rác, chúng có hại gì đối với sức khoẻ con người?</i></p> <p>+ <i>Cần phải làm gì để giữ vệ sinh nơi công cộng?</i></p> <p>+ <i>Em đã làm gì để giữ vệ sinh nơi công cộng?</i></p> <p>+ <i>Hãy nêu cách xử lí rác ở địa phương em?</i></p> <p>+ <i>Bạn và những người trong gia đình cần làm gì để giữ cho nhà tiêu luôn sạch sẽ?</i></p> <p>+ <i>Đối với vật nuôi thì cần làm gì để phân vật nuôi không làm ô nhiễm môi trường?</i></p> <p>+ <i>Trong nước thải có gì gây hại cho sức khoẻ của con người?</i></p> <p>+ <i>Theo bạn các loại nước thải của gia đình, bệnh viện, nhà máy, ... cần cho chảy ra đâu?</i></p> <p>- Giáo viên nhận xét.</p>	
<p><b>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</b></p>	<p>- Về nhà tiếp tục ôn tập.</p> <p>- Kể với bạn về gia đình nhiều thế hệ, trường học và cuộc sống xung quanh (phạm vi tỉnh).</p>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 2):

(Chương trình hiện hành)

#### BÀI 40: THỰC VẬT

##### I. MỤC TIÊU:

**1. Kiến thức:** Sau bài học, học sinh biết:

- Nêu được những điểm giống nhau và khác nhau của cây cối xung quanh.
- Nhận ra sự đa dạng của thực vật trong tự nhiên.

**2. Kỹ năng:**

- Kỹ năng tìm kiếm và xử lí thông tin: Phân tích, so sánh tìm đặc điểm giống và khác nhau của các loại cây.
- Kỹ năng hợp tác: Làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**3. Thái độ:** Học sinh yêu thích cây cối.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

**\*KNS:**

- Kỹ năng quan sát, tìm kiếm và xử lý các thông tin.
- Kỹ năng tư duy phê phán.
- Kỹ năng làm chủ bản thân.
- Kỹ năng ra quyết định.
- Kỹ năng hợp tác.

**\*GD TKNL&HQ (tiết 1)**

- Giáo dục học sinh biết phân loại và xử lý rác hợp vệ sinh như: một số rác rau, củ, quả... có thể làm phân bón, một số rác có thể chế thành các sản phẩm khác, như vậy là đã giảm thiểu sự lãng phí khi dùng các vật liệu, góp phần tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng có hiệu quả.

**\*GD BVMT:**

- Biết rác, phân, nước thải là nơi chứa các mầm bệnh làm hại sức khỏe con người và động vật
- Biết phân, rác thải nếu không xử lý hợp vệ sinh sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường...

## **II. CHUẨN BỊ:**

### **1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: Các hình trang 76, 77 trong sách giáo khoa.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

### **2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b>  - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh hát “ <i>Cái cây xanh xanh thì lá cũng xanh</i> ”. - Mở sách giáo khoa.
<b>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Nêu được những điểm giống nhau và khác nhau của cây cối xung quanh. - Nhận ra sự đa dạng của thực vật trong tự nhiên. - GDKNS: Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng hợp tác. <b>*Cách tiến hành:</b>	
<b>Hoạt động 1: Làm việc theo nhóm</b> <b>*Mục tiêu:</b> <i>Nêu được những điểm giống nhau và khác nhau của cây cối xung quanh. Nhận ra sự đa dạng của thực vật trong tự nhiên.</i> <i>GDKNS: Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, Kỹ</i>	

<p><i>năng hợp tác.m hiểu về phong cảnh, nhà cửa, đường sá ở làng quê và đô thị.</i></p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm quan sát hình trang 76, 77 trong sách giáo khoa và trả lời câu hỏi gợi ý.</li> <li>+ <i>Chỉ vào từng cây và nói tên các cây?</i></li> <li>+ <i>Chỉ và nói tên từng bộ phận của mỗi cây?</i></li> <li>+ <i>Nêu những điểm giống nhau và khác nhau về hình dạng và kích thước của những cây đó?</i></li> <li>+ <i>Kể tên một số cây mà em biết?</i></li> <li>- Giáo viên yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.</li> </ul> <p><b>*Kết luận:</b> <i>Xung quanh ta có rất nhiều cây. Chúng có kích thước và hình dạng khác nhau. Mỗi cây thường có rễ, thân, lá, hoa và quả.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh quan sát, thảo luận nhóm và ghi kết quả ra giấy.</li> <li>- Nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng làm việc theo.</li> <li>- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình</li> <li>- Các nhóm khác nghe và bổ sung.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể tên các cây hoa, cây trồng trong góc môi trường của lớp.</li> <li>- Kể tên các cây hoa, cây rau,... gia đình mình trồng.</li> </ul>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

**BUỔI CHIỀU:**

**LUYỆN TIẾNG VIỆT:**

.....

**KĨ NĂNG SỐNG:**

**LÀM GÌ KHI BỊ SÓT?**

.....

**SINH HOẠT TẬP THỂ :**

**I. MỤC TIÊU:** *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.



- 
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
  - Biết được truyền thống nhà trường.
  - Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

## **II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Năm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị ND báo cáo.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

### ***1. Lớp hát tập thể***

### ***2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:***

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.

- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét chung:
  - + Nề nếp:

.....  
.....  
.....

+ Học tập:

.....  
.....  
.....

### ***3. Phương hướng tuần sau:***

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....  
.....  
.....

### ***4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.***

.....

---